

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 29/2023/HNGĐ-ST
Ngày 17/8/2023
V/v: “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Mạnh Xuân Hải.
- *Hội thẩm nhân dân:* ông Vũ Quốc Phòng, ông Nguyễn Văn Hoàng.
- *Thư ký phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa:* bà Lê

Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2023/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023, về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2023/QĐST-HNGĐ, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: chị Hà Thị H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Bản Đông B, xã Pù Nh, huyện Mường L, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt và có Đơn xin giải quyết vắng mặt).

2/ Bị đơn: anh Nguyễn Duy Ch, sinh năm 1988; nơi ĐKNKTT: Xóm Hoàng La Đ, xã Diễn H, huyện Diễn Ch, tỉnh Nghệ An; địa chỉ: Tổ dân phố Ngũ N, phường Bạch Th, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hà Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Duy Ch kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện xây dựng hạnh phúc gia đình và được UBND xã Diễn H, huyện Diễn Ch, tỉnh Nghệ An đăng ký kết hôn ngày 24/6/2019. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do quá trình chung sống giữa hai người không tìm được tiếng nói chung trong sinh hoạt hằng ngày cũng như trong làm ăn kinh tế dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị và anh Ch.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 13/6/2023, bị đơn anh Nguyễn Duy Ch trình bày: Anh xác nhận về điều kiện, thủ tục kết hôn và thời gian sống ly thân giữa anh và chị H như chị H đã trình bày với Tòa án. Về tình cảm vợ chồng anh cho rằng: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, vợ chồng sống ly thân nhiều lần và lần gần nhất từ khoảng tháng 07/2022

đến nay không quan tâm nhau. Nay chị H xin ly hôn anh thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh cũng đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Cả chị H và anh Ch xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 26/12/2019. Thời gian chị làm đơn xin ly hôn thì cháu Quỳnh A đang ở với anh Ch. Tuy nhiên, khoảng 01 tháng nay cháu Quỳnh A về ở với chị. Khi ly hôn nguyện vọng của chị H và anh Ch cùng xin được nuôi cháu Quỳnh A. Quá trình giải quyết vụ án, chị H, anh Ch cho biết hiện tại cả chị H, anh Ch có đủ điều kiện nuôi dưỡng cháu Quỳnh An và không yêu cầu người kia phải cấp dưỡng nuôi con chung. Theo đó, chị H đã cung cấp tài liệu thể hiện chị đang làm tại Công ty TNHH WISTRON INFOCOMM thuộc Khu công nghiệp Đồng Văn III có mức thu nhập bình quân mỗi tháng từ 08 triệu đồng đến 10 triệu đồng; phía anh Ch khai hiện anh đang làm công nhân tại Công ty Nhựa Châu Âu, thuộc Khu công nghiệp Đồng Văn I, có thu nhập bình quân khoảng 10 triệu đồng mỗi tháng. Tuy nhiên, anh Ch chưa cung cấp được tài liệu thể hiện công việc và mức thu nhập như anh đã khai với Tòa án.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị H và anh Ch đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thị xã Duy Tiên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS); các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình (LHN&GD); Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016. Xử lý hôn giữa chị Hà Thị H và anh Nguyễn Duy Ch; về con chung: Giao chị Hà Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 26/12/2019, anh Nguyễn Duy Ch không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung; về tài sản chung, công sức và công nợ của vợ chồng: không đặt ra xem xét; về án phí HN&GD sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên phát biểu ý kiến về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hà Thị H, vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Duy Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 và Điều 238 BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: chị Hà Thị H và anh Nguyễn Duy Ch kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Diên H, huyện Diên Ch, tỉnh Nghệ An đăng ký kết hôn ngày 24/6/2019.

[3] *Về quan hệ tình cảm vợ chồng*: Sau khi kết hôn, vợ chồng chị H, anh Ch chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, từ đó dẫn đến

tình cảm vợ chồng mâu thuẫn ngày một trầm trọng không thể hàn gắn được và vợ chồng đã sống ly thân từ khoảng tháng 7 năm 2022 đến nay không quan tâm tới nhau. Quá trình giải quyết vụ án chị H giữ nguyên quan điểm xin ly hôn, anh Ch cũng đồng ý ly hôn với chị H, tuy nhiên anh vắng mặt tại phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Ch đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và cho dù giữ nguyên tình trạng sống ly thân như hiện nay cũng không hạnh phúc. Vì vậy, HĐXX cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị H đối với anh Nguyễn Duy Ch là phù hợp với thực tế và quy định tại các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] *Về con chung*: Cả chị H và anh Ch cùng xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 26/12/2019. Hiện tại cháu đang ở với chị H. Xét nguyện vọng nuôi con chung của các đương sự, nhận thấy cả chị H và anh Ch đều có nguyện vọng xin được nuôi con, và cả hai trình bày về công việc và thu nhập hiện tại của mỗi người có đủ điều kiện nuôi con chung. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án chỉ có chị H cung cấp được tài liệu chứng minh công việc và thu nhập với Tòa án; về phía anh Ch cho rằng hiện anh đang làm công nhân tại Công ty Nhựa Châu Âu, khu công nghiệp 1 Đồng Văn có mức thu nhập bình quân khoảng 10 triệu đồng/ tháng. Song anh Ch chưa xuất trình được tài liệu chứng cứ để chứng minh cho quan điểm của mình với Tòa án.

Xét về nguyện vọng xin nuôi con của các đương sự, HĐXX nhận thấy: cháu Nguyễn Quỳnh A mới được hơn 03 tuổi, là con gái và đang có cuộc sống ổn định với chị H. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi tốt nhất đối với cháu Quỳnh A, sau khi xem xét mọi mặt, HĐXX cần giao chị H trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Quỳnh A cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được và anh Ch không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là phù hợp với quy định tại các Điều 58, 81, 82 và Điều 83 Luật HN&GD.

[5] *Về tài sản chung, công nợ, công sức của vợ chồng*: Do các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] *Về án phí HNGĐ sơ thẩm*: Do yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn được HĐXX chấp nhận nên nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật. Theo đó, chị H được miễn trừ khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Hà Thị H và anh Nguyễn Duy Ch.

2. Về con chung: Giao chị Hà Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 26/12/2019 kể từ tháng 8/2023 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi,

trưởng thành, tự lập được. Anh Nguyễn Duy Ch không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Ch được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Ch trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung, công sức và công nợ của vợ chồng: Không đặt ra xem xét.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: nguyên đơn chị Hà Thị H phải nộp số tiền 300.000 đồng. Chị H được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo Biên lai số: AA/2021/0001943 ngày 17/4/2023 tại Chi cục Thi hành án thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Báo cho chị Hà Thị H và anh Nguyễn Duy Ch vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND thị xã Duy Tiên.
- THADS thị xã Duy Tiên.
- UBND xã Diên Hoàng;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số:...../20223/HNGĐ- ST

Ngày 18/8/2023

“V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Mạnh Xuân Hải;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tuấn, ông Nguyễn Văn Thê.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên toà: bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/2023/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: chị Bùi Thị Hồng Vân, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 4, khu Bình Minh, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt, (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

2/ Bị đơn: anh Nguyễn Văn Thức, sinh năm 1984; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố Hương Cát, phường Duy Hải, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Hiện đang chấp hành án tại đội 7, phân trại số 3, trại giam Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; vắng mặt, (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Bùi Thị Hồng Vân trình bày: Chị đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Văn Thức vào ngày 18/7/2014 tại UBND xã Duy Hải, huyện Duy Tiên (nay là UBND phường Duy Hải, thị xã Duy Tiên), tỉnh Hà Nam trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Thức nghiện ma túy, không chịu làm ăn, không quan tâm chăm lo kinh tế gia đình, chị đã khuyên giải nhiều lần nhưng không kết

quả, dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi vã, ly thân từ khi anh Thức phải chấp hành án phạt tù trong trại giam từ năm 2022 đến nay vợ chồng không quan tâm đến nhau. Nay nhận thấy không thể tiếp tục chung sống nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Thức.

Quá trình giải quyết vụ án, tại Bản tự khai ngày 06/7/2023 bị đơn anh Nguyễn Văn Thức cũng trình bày: Về điều kiện, thủ tục đăng ký kết hôn như chị Vân đã trình bày ở trên là đúng. Về nguyên nhân mâu thuẫn anh cho rằng vợ chồng không hợp nhau trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, và ly thân từ thời điểm anh phải đi chấp hành án phạt tù trong trại giam từ năm 2022 đến nay. Nay chị Vân đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con chung: Chị Bùi Thị Hồng Vân và anh Nguyễn Văn Thức cùng trình bày vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Anh Tuấn, sinh ngày 16/9/2010. Khi ly hôn chị Vân xin nuôi cháu Tuấn và chị không yêu cầu anh Thức phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Thức cũng có quan điểm để chị Vân trực tiếp nuôi dưỡng con chung của vợ chồng.

Về tài sản chung, công sức, công nợ của vợ chồng: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Hồng Vân. Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Xử lý hôn giữa chị Bùi Thị Hồng Vân và anh Nguyễn Văn Thức. Giao cháu Nguyễn Anh Tuấn, sinh ngày 16/9/2010 cho chị Vân trực tiếp nuôi dưỡng; anh Thức không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Nguyễn Văn Thức được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Án phí HNGĐ sơ thẩm: Chị Bùi Thị Hồng Vân phải chịu 300.000 đồng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn chị Bùi Thị Hồng Vân, bị đơn anh Nguyễn Văn Thức. Tuy nhiên các đương sự đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ điều 227, 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử (HĐXX) tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự tại phiên tòa.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bùi Thị Hồng Vân và anh Nguyễn Văn Thức kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và được đăng ký kết hôn vào ngày 18/7/2014 tại UBND xã Duy Hải, huyện Duy Tiên (nay là UBND phường Duy Hải, thị xã Duy Tiên), tỉnh Hà Nam.

[3] *Về quan hệ tình cảm vợ chồng*: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận. Nguyên nhân là do trong cuộc sống vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm với nhau, từ đó dẫn đến việc vợ chồng sống ly thân nhau từ năm 2022 khi anh Thức phải đi chấp hành án phạt tù. Nay chị Vân xin ly hôn thì anh Thức cũng đồng ý. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Vân và anh Thức đã tồn tại trong một thời gian dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cho dù giữ nguyên tình trạng sống ly thân như hiện nay của vợ chồng cũng không đem lại hạnh phúc. Vì vậy, HĐXX cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vân đối với anh Thức là phù hợp với các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về con chung*: Chị Vân và anh Thức đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu: Nguyễn Anh Tuấn, sinh ngày 16/9/2010. Khi ly hôn chị Vân có nguyện vọng xin được nuôi con chung và không yêu cầu anh Thức phải cấp dưỡng. Anh Thức cũng có quan điểm để chị Vân nuôi con chung của vợ chồng.

Xét về điều kiện thực tế, nguyện vọng nuôi con chung của các đương sự, nhận thấy: Hiện tại anh Thức đang phải chấp hành án phạt tù nên không có điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, HĐXX cần giao cháu Nguyễn Anh Tuấn cho chị Vân trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 8/2023 cho đến khi cháu Tuấn đủ 18 tuổi, trưởng thành tự lập được là phù hợp với quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung, do chị Vân không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] *Về tài sản chung, công nợ, công sức của vợ chồng*: Do các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[6] *Về án phí ly hôn*: Do yêu cầu của nguyên đơn được HĐXX chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu theo quy định.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Bùi Thị Hồng Vân và anh Nguyễn Văn Thức.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Anh Tuấn, sinh ngày 16/9/2010 cho chị Bùi Thị Hồng Vân trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi cháu Tuấn đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Nguyễn Văn Thức không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Vân và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Thức trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Nguyên đơn chị Bùi Thị Hồng Vân phải nộp 300.000 đồng. Chị Vân được đối trừ số tiền tạm ứng án phí HNGĐ sơ thẩm 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam theo Biên lai số 0001966 ngày 27/6/2023.

Báo cho chị Bùi Thị Hồng Vân, anh Nguyễn Văn Thức vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND thị xã Duy Tiên.
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên.
- UBND phường Duy Hải;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Mạnh Xuân Hải

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....phút, ngày 15 tháng 9 năm 2021

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn; bà Vũ Thị Huyền Trang

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 48/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2021 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Lương Thị Ánh, sinh năm 1986; nơi ĐKNKTT: tổ dân phố Vân Kênh, phường Châu Giang, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; chỗ ở hiện

nay: xóm 14, xã Xuân Kiên, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

* **Bị đơn:** Anh Trần Xuân Hữu, sinh năm 1986; địa chỉ: tổ dân phố Vân Kênh, phường Châu Giang, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

1. Xử lý hôn giữa chị Lương Thị Ánh và anh Trần Xuân Hữu.

2. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lương Thị Ánh phải chịu 300.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Ánh đã nộp theo biên lai số 0003424 ngày 14/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; Chị Lương Thị Ánh, anh Trần Xuân Hữu vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.